TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THỊ XÃ BỈM SƠN	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
TỈNH THANH HÓA	
Số: 01 /2019/QĐST-HNGĐ	*Bỉm sơn, ngày 03 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BỈM SƠN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào khoản 2 điều 149; khoản 3 điều 144; điều 212;213 và điều 397 của Bộ Luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào điều 55 Luật Hôn nhân gia đình.

Căn cứ vào khoản 1 điều 35 và khoản 3 điều 37 Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ; Mục 1.I phần B Danh mục về lệ phí Tòa án ban hành theo Nghị quyết số 326 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của UBTVQH.

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24/12/2018

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc Dân sự thụ lý số: 178/2018/ TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2018 về việc : " **Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn** " gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Dân sự:

1. Anh Nguyễn Công N sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn P , xã Q T , thành phố T, tỉnh TH (trước đây là xã QT , huyện QX, tỉnh TH)

2. Chị Lê Thị H sinh năm 1970

Trú tại: Thôn X, xã QT, Thị xã B , tỉnh TH.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ việc dân sự anh Nguyễn Công N và chị Lê Thị H trình bày anh N và chị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã QT, thị xã B, tỉnh TH vào năm 1989. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn vợ chồng nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống nên đã nhiều lần sảy ra cãi vã. Vợ chồng đã ly thân nhau được khoảng 13 năm nay không ai quan tâm đến cuộc sống của ai. Đến nay, cả hai người đều xét thấy không còn tình cảm nên nhất trí thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Công N và chị Lê Thị H là hoàn toàn tự nguyện, đồng thời phù hợp với các quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân thị xã B công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Công N và chị Lê Thị H .

[2] **Về phần con cái**: Vợ chồng có 02 con chung cháu đầu là: Nguyễn Công P (nam) sinh ngày (28/02/1990) ; cháu thứ hai là: Nguyễn Công Tr (nam)

sinh ngày (10/05/ 1991). Hiện nay các cháu đã đến tuổi thành niên, đã có công ăn việc làm, các đương sự không yêu cầu giải quyết phần con cái, nên Tòa án không giải quyết

[3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải, đối thoại đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thay đổi đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Công N và chị Lê Thị H.

Về phần con cái: Vợ chồng có 02 con chung cháu đầu là: Nguyễn Công P (nam) sinh ngày (28/02/1990) ; cháu thứ hai là: Nguyễn Công Tr (nam) sinh ngày (10/05/ 1991). Các cháu đã đến tuổi thành niên nên Tòa án không giải quyết phần con cái.

Về phần tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xét.

2- Về lệ phí: Lệ phí giải quyết việc dân sự mỗi người phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), chị H thỏa thuận chịu trách nhiệm nộp lệ phí phần của chị và anh N phải nộp. Số tiền này được trừ vào số tiền chị H nộp tạm ứng lệ phí 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0000784 ngày 12 tháng 12 năm 2018 của chi cục thi hành án Dân sự Bỉm sơn. Như vậy, anh N và chị H đã thi hành xong khoản lệ phí giải quyết việc Dân sự.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-VKS
-các đương sự
-chi cục THS dân sự
-UBND xã QT,TX Bỉm sơn
-Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN